

THÔNG BÁO

Thực hiện các chế độ, chính sách cho sinh viên học kỳ I, 2020-2021

Các sinh viên có thể nộp hồ sơ chế độ, chính sách trong học kỳ I, 2020-2021 bằng **01 trong 2 hình thức** sau:

- Nộp trực tiếp tại Phòng QLSV trước 16h ngày 25/9/2020.

- Nộp qua đường bưu điện trước ngày 25/9/2020 về:

Phòng QLSV Trường Đại học Dược Hà Nội

13-15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

SĐT: 024.3933.6467 Email: qlsv@hup.edu.vn

Các chế độ, chính sách cho sinh viên trong học kỳ I, 2020-2021 bao gồm:

1. Miễn, giảm học phí:

Đối tượng:

- Con Liệt sĩ, con Thương binh/bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, ...
- Người **dân tộc thiểu số** thuộc **hộ nghèo/cận nghèo** năm 2020.
- Người **dân tộc rất ít người/dân tộc ít người ở vùng đặc biệt khó khăn**.
- Con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.
- Một số đối tượng khác.

Để xem chi tiết thông tin về đối tượng, hồ sơ miễn giảm học phí, quy định chi tiết, xin xem trong thông báo về việc thực hiện chế độ miễn giảm học phí cho sinh viên.

Chú ý: các sinh viên nằm trong danh sách được bảo lưu hồ sơ miễn/giảm học phí không cần nộp bổ sung hồ sơ (xem Phụ lục 1).

2. Trợ cấp xã hội

Đối tượng: sinh viên đại học chính quy, cao đẳng chính quy thuộc:

- **Hộ nghèo** năm 2020 (200.000đ/tháng x 5 tháng; yêu cầu: điểm TBC HK II, 2019-2020 ≥ 2.00 hoặc là SV nhập học năm 2020).
- **Dân tộc thiểu số** ở vùng cao (140.000đ/tháng x 6 tháng)

Nộp đơn xin hưởng chế độ trợ cấp xã hội (*theo mẫu đính kèm*).

Chú ý: các sinh viên nằm trong danh sách DTVC, HN2020 được bảo lưu hồ sơ không cần nộp bổ sung hồ sơ (xem Phụ lục 2).

3. Hỗ trợ chi phí học tập (*mỗi học kỳ nộp 01 bộ hồ sơ*)

Đối tượng: Sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/cận nghèo thi đỗ vào đại học, cao đẳng chính quy (không áp dụng cho các đối tượng: cử tuyển, dự bị đại học, 30a, tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển,...)

Mức hỗ trợ: 60% mức lương cơ bản x 5 tháng/học kỳ

Hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu), bản sao giấy chứng nhận hộ nghèo/cận nghèo, bản sao giấy khai sinh.

4. Giảm tiền ở Khu Nội trú cho ĐTƯT

Các sinh viên thuộc đối tượng ưu tiên sau sẽ được giảm tiền ở Khu Nội trú (trừ tháng 7, tháng nghỉ hè):

- Người dân tộc thiểu số, có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số (hồ sơ: đơn, bản sao giấy khai sinh; minh chứng được bảo lưu trong toàn khóa).
- SV là con hộ nghèo, hộ cận nghèo (hồ sơ: đơn, bản sao giấy chứng nhận hộ nghèo/cận nghèo; minh chứng được bảo lưu 1 năm dương lịch).
- SV con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người có công với cách mạng (hồ sơ: đơn, bản sao giấy tờ tương ứng, xác nhận của Phòng LĐTBXH quận/huyện; minh chứng được bảo lưu trong toàn khóa học).
- SV cử tuyển, sinh viên trúng tuyển diện dự bị đại học (hồ sơ: đơn).
- SV có hộ khẩu thường trú tại vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (hồ sơ: đơn, bản sao hộ khẩu thường trú; minh chứng được bảo lưu trong toàn khóa học).

Lưu ý: Tất cả sinh viên đều cần nộp đơn, các sinh viên được bảo lưu minh chứng chỉ cần nộp đơn, không cần nộp minh chứng kèm theo.

5. Học bổng khuyến khích học tập

Học bổng khuyến khích học tập (KKHT) học kỳ I, năm học 2020-2021 được xét và phát trong học kỳ II, năm học 2020-2021 (sau khi có điểm thi học kỳ I, 2020-2021).

Sinh viên theo dõi bảng tin hoặc website để biết danh sách nhận học bổng KKHT.

6. Các học bổng khác dành cho sinh viên

Ngoài học bổng KKHT, Nhà trường phối hợp cùng một số tổ chức/cá nhân để trao học bổng khác cho sinh viên. Sinh viên theo dõi bảng tin hoặc website của Trường. Nhà trường sẽ có thông báo tiêu chí, hồ sơ đăng ký nhận học bổng tương ứng với từng học bổng riêng.

Ngoài ra, sinh viên có thể nộp đơn xin học bổng dành cho đối tượng sinh viên khó khăn vươn lên trong học tập (theo mẫu) để xây dựng ngân hàng hồ sơ sinh viên khó khăn. Nhà trường sẽ lựa chọn sinh viên nhận học bổng dành cho sinh viên khó khăn trong các hồ sơ đăng ký và ngân hàng hồ sơ.

7. Trợ cấp khó khăn cho sinh viên

Đối với các sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác, có nhu cầu được trợ giúp đặc biệt từ Nhà trường để có thể tiếp tục học tập, đề nghị làm đơn, gửi về Phòng QLSV.

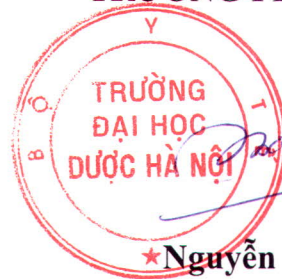
8. Một số lưu ý:

- Các chế độ, chính sách là riêng biệt, sinh viên cần làm hồ sơ cho từng chế độ, chính sách.
- Yêu cầu sinh viên đăng ký bangtinhup theo hướng dẫn đính kèm để có thể kịp thời nhận thông báo từ Nhà trường.
- Lớp trưởng các lớp thông báo đến tất cả sinh viên trong lớp để biết và thực hiện kịp thời.

Nơi nhận:

- Các lớp SV;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLSV.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLSV**



★ **Nguyễn Thái An**

PL1. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC BẢO LƯU HỒ SƠ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ

Học kỳ I, năm học 2020 – 2021

(Kèm theo Thông báo số 419 /TB-DHN ngày 18 tháng 9 năm 2020)

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Miễn giảm HP	Đối tượng
1	1401160	Vũ Thu Giang	N1K71	Miễn HP	Con thương binh 51%
2	1501254	Lê Thị Lan	O1K71	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
3	1601056	Đinh Thị ánh	N1K71	Miễn HP	Con bệnh binh 61%
4	1601072	Hoàng Thạch Bảo	N1K71	Giảm 70% HP	DT Tây - VĐBKK
5	1601086	Đàm Việt Chi	M1K71	Miễn HP	DT Nùng - Hộ nghèo
6	1601126	Hoàng Ngọc Diệp	M1K71	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 38%
7	1601134	Đặng Hữu Đức	N1K71	Miễn HP	Con bệnh binh 61%
8	1601142	Đào Minh Dũng	M1K71	Miễn HP	Con thương binh 31%
9	1601156	Nguyễn Thùy Dương	P1K71	Miễn HP	Con thương binh 41%
10	1601162	Vũ Thành Duy	M1K71	Miễn HP	Con thương binh 32%
11	1601216	Nguyễn Thị Thanh Hằng	M1K71	Miễn HP	Con bệnh binh 62%
12	1601276	Vũ Minh Hiếu	Q1K72	Miễn HP	Con thương binh 23%
13	1601318	Lê Mạnh Hùng	O1K71	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
14	1601356	Lục Quốc Huy	N1K71	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
15	1601416	Đinh Thị Lịch	O1K71	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
16	1601448	Nguyễn Thị Hồng Linh	Q1K71	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
17	1601488	Lộc Thị Khánh Ly	O1K71	Miễn HP	DT Tây - Hộ cận nghèo
18	1601549	Dương Thị Bích Ngọc	N1K71	Miễn HP	Con bệnh binh 65%
19	1601601	Nguyễn Thị Oanh Oanh	M1K71	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN
20	1601620	Lê Hoài Phương	P1K71	Miễn HP	Con thương binh 21%
21	1601630	Nguyễn Thị Quỳnh Phương	N1K71	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN
22	1601718	Hà Phương Thảo	M1K71	Miễn HP	Con bệnh binh 85%
23	1601742	Phùng Minh Thư	Q1K71	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
24	1601794	Sầm Thị Thanh Trà	O1K71	Giảm 70% HP	DT Tây - VĐBKK
25	1601837	Bùi Anh Tuấn	N1K71	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
26	1601857	Phạm Minh Tùng	O1K71	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
27	1701033	Tô Thị Lan Anh	O1K72	Miễn HP	Con thương binh 21%
28	1701034	Trần Thị Lan Anh	M1K72	Miễn HP	DT Sán Diu - Hộ cận nghèo
29	1701039	Nguyễn Thị ánh	N1K72	Miễn HP	DT Tây - Hộ cận nghèo
30	1701055	Bùi Văn Chí	M1K72	Miễn HP	Mồ côi cả cha và mẹ
31	1701062	Tạ Quốc Công	Q1K72	Miễn HP	Con bệnh binh 85%
32	1701068	Trần Mạnh Cường	P1K72	Miễn HP	Mồ côi mẹ, cha mất sức LĐ
33	1701087	Hứa Xuân Đông	P1K72	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
34	1701124	Nguyễn Hoàng Giang	N1K72	Miễn HP	Con thương binh 41%
35	1701125	Quách Thị Giang	Q1K72	Miễn HP	DT Mường - Hộ cận nghèo

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Miễn giảm HP	Đối tượng
36	1701127	Lương Thị Hà	M1K72	Miễn HP	DT Thái - Hộ cận nghèo
37	1701147	Bùi Thị Thanh Hằng	M1K72	Miễn HP	DT Mường - Hộ cận nghèo
38	1701167	Vũ Thị Hằng	M1K72	Miễn HP	Con bệnh binh 81%
39	1701192	Lương Trung Hiếu	N1K72	Miễn HP	Con thương binh 42%
40	1701199	Cao Thị Hoa	N1K72	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
41	1701207	Mai Thị Hoài	O1K72	Miễn HP	Con bệnh binh 60%
42	1701223	Lò Thị Huế	O1K72	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
43	1701226	Nguyễn Minh Huệ	O1K72	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
44	1701235	Nguyễn Duy Hưng	O1K72	Miễn HP	Con bệnh binh 71%
45	1701240	Hoàng Mỹ Hương	P1K72	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
46	1701288	Trần Trung Kiên	Q1K72	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 51%
47	1701323	Nguyễn Thị Diệu Linh	O1K72	Miễn HP	Con bệnh binh 81%
48	1701359	Hoàng Thị Mai	M1K72	Miễn HP	Con bệnh binh 61%
49	1701368	Hoàng Thị Hà Mi	O1K72	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
50	1701393	Nguyễn Hằng Nga	O1K72	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
51	1701396	Nguyễn Thị Nga	Q1K72	Miễn HP	Con thương binh 21%
52	1701403	Bùi Thị Ngân	N1K72	Miễn HP	Con thương binh 4/4
53	1701433	Lê Thị Nhân	N1K72	Miễn HP	Con thương binh 33%
54	1701485	Lò Thị Quỳnh	N1K72	Giảm 70% HP	DT Thái - VĐBKK
55	1701518	Nguyễn Tuấn Thành	O1K72	Miễn HP	Con bệnh binh 61%
56	1701528	Lý Thị Thảo	O1K72	Miễn HP	DT Sán Diu - Hộ cận nghèo
57	1701547	Phạm Thị Thơm	P1K72	Miễn HP	DT Mường - Hộ nghèo
58	1701564	Hồ Thị Thương	N1K72	Miễn HP	DT Nùng - Hộ nghèo
59	1701568	Lê Thị Thúy	O1K72	Miễn HP	DT Mường - Hộ nghèo
60	1701583	Trần Thu Thủy	M1K72	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
61	1701608	Nguyễn Thị Thùy Trang	O1K72	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
62	1701640	Nông Minh Tuấn	O1K72	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
63	1701657	Hà Thị Uyên	Q1K72	Miễn HP	DT Mường - Hộ nghèo
64	1701658	Lê Thị Tú Uyên	N1K72	Miễn HP	Con thương binh 34%
65	1801004	Vũ Thị Hải An	A4K73	Miễn HP	Con thương binh 25%
66	1801007	Bùi Thị Minh Anh	A1K73	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
67	1801051	Vũ Thị Ngọc Anh	A4K73	Miễn HP	Con thương binh 71%
68	1801140	Hà Phương Duy	A1K73	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
69	1801149	Lưu Hương Giang	A3K73	Miễn HP	Con thương binh 25%
70	1801181	Dương Thị Thúy Hằng	A2K73	Miễn HP	Con liệt sỹ
71	1801190	Trần Thúy Hằng	A4K73	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 59%
72	1801205	Hoàng Thị Hậu	A1K73	Giảm 70% HP	DT Cao Lan - VĐBKK
73	1801236	Nguyễn Thị Minh Hiếu	A3K73	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
74	1801249	Vũ Thị Thu Hòa	A1K73	Miễn HP	Con bệnh binh 91%
75	1801250	Cao Thị Hoài	A1K73	Miễn HP	Con thương binh 35%
76	1801258	Đặng Thị Thu Hoàn	A4K73	Miễn HP	Con thương binh 42%

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Miễn giảm HP	Đối tượng
77	1801297	Bế Quang Huy	A4K73	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
78	1801312	Lý Thị Huyền	A1K73	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
79	1801335	Nguyễn Quý Khánh	A2K73	Miễn HP	Con thương binh 63%
80	1801383	Lù Chu Linh	A1K73	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
81	1801384	Lưu Huệ Linh	A3K73	Miễn HP	Con thương binh 23%
82	1801393	Nguyễn Thảo Linh	A4K73	Miễn HP	Con thương binh 22%
83	1801437	Bùi Phương Mai	A2K73	Miễn HP	Con thương binh 21%
84	1801451	Nguyễn Thuý Mầu	A1K73	Miễn HP	DT Mường - Hộ cận nghèo
85	1801469	Nguyễn Thị Lê Na	A4K74	Miễn HP	Con thương binh 41%
86	1801495	Đặng Thị Ngọc	A4K73	Giảm 70% HP	DT Sán Chí - VĐBKK
87	1801502	Nguyễn Bích Ngọc	A2K73	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
88	1801508	Trương Thị Minh Ngọc	A2K73	Miễn HP	Con thương binh 61%
89	1801559	Nguyễn Thị Hà Phương	A4K73	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 39%
90	1801596	Nguyễn Như Quỳnh	A2K73	Miễn HP	Con thương binh 61%
91	1801606	Hoàng Thanh Sơn	A1K73	Miễn HP	Con thương binh 61%
92	1801663	Đinh Thị Thơm	A4K73	Miễn HP	Con bệnh binh 61%
93	1801684	Lê Thị Thùy	A2K73	Miễn HP	DT Mường - Hộ cận nghèo
94	1801693	Lù Khánh Toàn	A4K73	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
95	1801696	Phạm Thị Thu Trà	A4K73	Miễn HP	Con thương binh 4/4
96	1801706	Lê Thị Ngọc Trang	A1K73	Miễn HP	Con bệnh binh 71%
97	1801707	Lục Thị Trang	A1K73	Miễn HP	DT Nùng - Hộ nghèo
98	1801719	Nguyễn Yến Trang	A4K73	Miễn HP	Con thương binh 1/4
99	1801762	Trần Thị Vân	A2K73	Miễn HP	Con thương binh 4/4
100	1901067	Hoàng Thái Bảo	A2K74	Miễn HP	DT Mường - Hộ nghèo
101	1901071	Lương Thị Bích	A1K74	Miễn HP	DT Tày - Hộ cận nghèo
102	1901078	Lê Thị Phương Chi	A3K74	Miễn HP	Con thương binh 31%
103	1901102	Phạm Quốc Đạt	A1K74	Miễn HP	Con bệnh binh 51%
104	1901139	Lý Hải Dương	A4K74	Miễn HP	DT Dao - Hộ cận nghèo
105	1901150	Đỗ Thị Hồng Gấm	A2K74	Miễn HP	Con bệnh binh 62%
106	1901166	Trần Thị Thanh Giang	A2K74	Miễn HP	Con thương binh 41%
107	1901171	Hoàng Mạnh Hà	A2K74	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
108	1901228	Lục Thị Hiếu	A1K74	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
109	1901233	Trần Văn Hiếu	A3K74	Miễn HP	DT Mường - Hộ cận nghèo
110	1901247	Dương Thế Hoàng	A1K74	Miễn HP	DT Nùng - Hộ nghèo
111	1901255	Trần Thủy Hoàng	A3K74	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 51%
112	1901263	Đinh Thu Huệ	A2K74	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
113	1901270	Bùi Thị Hương	A3K74	Giảm 70% HP	DT Nùng - VĐBKK
114	1901284	Phí Mai Hương	A2K74	Miễn HP	Con bệnh binh 81%
115	1901289	Vương Thị Hường	A3K74	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
116	1901301	Cao Thị Hoàng Huyền	A4K74	Miễn HP	Con bệnh binh 61%
117	1901318	Trần Thị Thanh Huyền	A1K74	Miễn HP	Con thương binh 4/4

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Miễn giảm HP	Đối tượng
118	1901389	Hà Thị Loan	A2K74	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
119	1901400	Lư Thị Luân	A4K74	Miễn HP	DT Nùng - Hộ cận nghèo
120	1901443	Bùi Nhật Minh	A2K74	Miễn HP	Con thương binh 38%
121	1901462	Đinh Trung Nam	A2K74	Miễn HP	DT Tày - Hộ nghèo
122	1901471	Nguyễn Lê Phương Nga	A3K74	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
123	1901480	Bùi Thị Ngân	A3K74	Miễn HP	DT Mường - Hộ cận nghèo
124	1901506	Phạm Đặng Hồng Ngọc	A1K74	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
125	1901509	Phùng Thị Kim Ngọc	A3K74	Giảm 70% HP	DT Dao - VĐBKK
126	1901512	Đinh Thị Thu Nguyệt	A2K74	Miễn HP	DT Tày - Hộ cận nghèo
127	1901518	Lương Thị Huyền Nhi	A3K74	Giảm 70% HP	DT Thái - VĐBKK
128	1901597	Phạm Thị Xuân Quỳnh	A2K74	Miễn HP	Con thương binh 33%
129	1901618	Hoàng Văn Thắng	A3K74	Miễn HP	DT Tày - Hộ nghèo
130	1901690	Dương Thanh Thủy	A2K74	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
131	1901696	Phạm Thị Thủy	A1K74	Giảm 70% HP	DT Mường - VĐBKK
132	1901704	Thò Bá Tính	A3K74	Miễn HP	DT Mông - Hộ nghèo
133	1901730	Nguyễn Thị Huyền Trang	A4K74	Miễn HP	DT Nùng - Hộ cận nghèo
134	1901740	Quan Thùy Trang	A1K74	Giảm 70% HP	DT Tày - VĐBKK
135	1901760	Nguyễn Hải Tuấn	A2K74	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 36%

Danh sách bao gồm 135 sinh viên, sắp xếp theo thứ tự Mã SV.

PL2. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC BẢO LƯU HỒ SƠ TRỢ CẤP XÃ HỘI

Học kỳ I, năm học 2020 – 2021

(Kèm theo Thông báo số 419 /TB-DHN ngày 18 tháng 9 năm 2020)

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
1	1501477	Phạm Thị Thu	M1K71	HN2020	
2	1601072	Hoàng Thạch Bảo	N1K71	DTVC	
3	1601086	Đàm Việt Chì	M1K71	DTVC	
4	1601337	Lê Thị Hương	N1K71	HN2020	
5	1601356	Lục Quốc Huy	N1K71	DTVC	
6	1601448	Nguyễn Thị Hồng Linh	Q1K71	DTVC	
7	1601668	Nguyễn Thị Sen	M1K71	HN2020	
8	1701034	Trần Thị Lan Anh	M1K72	DTVC	
9	1701068	Trần Mạnh Cường	P1K72	HN2020	
10	1701157	Nguyễn Thị Hằng	M1K72	HN2020	
11	1701199	Cao Thị Hoa	N1K72	DTVC	
12	1701223	Lò Thị Huế	O1K72	DTVC	
13	1701240	Hoàng Mĩ Hương	P1K72	DTVC	
14	1701303	Đỗ Diệu Linh	Q1K72	DTVC	
15	1701368	Hoàng Thị Hà Mi	O1K72	DTVC	
16	1701393	Nguyễn Hằng Nga	O1K72	DTVC	
17	1701500	Nguyễn Thị Hồng Tam	N1K72	HN2020	
18	1701547	Phạm Thị Thơm	P1K72	HN2020	
19	1701550	Mai Thị Thu	O1K72	HN2020	
20	1701564	Hồ Thị Thường	N1K72	DTVC	
21	1701568	Lê Thị Thúy	O1K72	HN2020	
22	1701583	Trần Thu Thủy	M1K72	DTVC	
23	1701621	Vũ Thị Thu Trang	N1K72	HN2020	
24	1701657	Hà Thị Uyên	Q1K72	DTVC	
25	1801007	Bùi Thị Minh Anh	A1K73	DTVC	
26	1801141	Hoàng Nam Duy	A4K73	DTVC	
27	1801167	Nông Thị Bích Hà	A4K73	DTVC	
28	1801312	Lý Thị Huyền	A1K73	DTVC	
29	1801384	Lưu Huệ Linh	A3K73	HN2020	
30	1801452	Mai Thị Ngô Mây	A3K73	HN2020	
31	1801502	Nguyễn Bích Ngọc	A2K73	DTVC	
32	1801614	Đới Thị Minh Tâm	A1K73	HN2020	
33	1801707	Lục Thị Trang	A1K73	DTVC	
34	1901067	Hoàng Thái Bảo	A2K74	HN2020	
35	1901095	Đặng Thị Bích Đào	A3K74	HN2020	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
36	1901113	Đoàn Bá Đức	A2K74	HN2020	
37	1901247	Dương Thế Hoàng	A1K74	HN2020	
38	1901263	Đinh Thu Huệ	A2K74	DTVC	
39	1901307	Lê Thị Khánh Huyền	A2K74	HN2020	
40	1901337	Nguyễn Thị Ngọc Lan	A3K74	HN2020	
41	1901341	Nguyễn Đô Lanh	A4K74	DTVC	
42	1901462	Đinh Trung Nam	A2K74	DTVC	
43	1901512	Đinh Thị Thu Nguyệt	A2K74	DTVC	
44	1901599	Vũ Thị Mai Quỳnh	A2K74	HN2020	
45	1901618	Hoàng Văn Thắng	A3K74	HN2020	
46	1901682	Nguyễn Thị Thu Thương	A3K74	HN2020	
47	1901690	Dương Thanh Thủy	A2K74	DTVC	
48	1901696	Phạm Thị Thủy	A1K74	DTVC	
49	1901704	Thò Bá Tính	A3K74	DTVC	
50	1901737	Phạm Thị Trang	A4K74	HN2020	
51	1901793	Trần Thị Xuân	A1K74	HN2020	

Danh sách bao gồm 51 sinh viên, sắp xếp theo thứ tự Mã SV.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

Tên tôi là (chữ in hoa):

Mã SV: Lớp: Khóa:.....Hệ:

Số điện thoại:..... Email:

I. Nhóm đối tượng:

☐ Miễn học phí

☐ Giảm 50% học phí

☐ Giảm 70% học phí

II. Đối tượng cụ thể:

III. Các giấy tờ nộp kèm đơn này

1.

2.

3.

4.

5.

Vậy, tôi làm đơn này kính mong Nhà trường xem xét miễn, giảm học phí cho tôi.

Tôi xin cam đoan tất cả thông tin khai ở trên là đúng sự thật.

....., ngày tháng năm 20.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu đơn có thể download tại

<http://tinyurl.com/qlsvhup>

mục “các mẫu đơn, giấy tờ”

BIÊN NHẬN GIẤY TỜ (phần dành cho Sinh viên giữ)

(Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây)

Mã SV:..... **Họ tên:**.....

Đối tượng (ghi cụ thể):

Giấy tờ đã thu:

Ghi chú:

Hà Nội, ngày tháng năm

PHÒNG QUẢN LÝ SINH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP XÃ HỘI

Kính gửi: **Ban giám hiệu trường Đại học Dược Hà Nội**

Tên tôi là *(chữ in hoa)*: Mã SV:

Dân tộc: Lớp/khóa:

Hộ khẩu thường trú *(ghi rõ thôn/xóm/tổ, xã/phường, quận/huyện, tỉnh/TP)*:

Số điện thoại ^(*): Email:

Thuộc đối tượng *(dân tộc vùng cao/hộ nghèo năm...)*:

Tôi làm đơn này kính mong Nhà trường cấp trợ cấp xã hội cho tôi.

Các giấy tờ được gửi kèm theo đơn này:

Đối tượng DTVC

☐ Giấy chứng nhận đối tượng dân tộc vùng cao hoặc bản sao công chứng sổ hộ khẩu

☐ Bản sao Giấy khai sinh

☐ Sổ quyết định công nhận là xã/huyện vùng cao:
(không cần nộp quyết định, chỉ cần ghi số QĐ, ngày ban hành):

Số QĐ:

QĐ ban hành ngày:

Đối tượng Hộ nghèo năm 20.....

☐ Bản sao giấy chứng nhận Hộ nghèo 20.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phòng QLSV nhận đơn của SV ngày: Người nhận:

Ghi chú:



BIÊN NHẬN GIẤY TỜ *(phân giao cho Sinh viên giữ)*



(Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây)

Mã SV: Họ tên:

Dân tộc: HKTT:

Đối tượng: Ghi chú:

Mẫu đơn có thể download tại
<http://tinyurl.com/qlsvhup>
mục “mẫu đơn, giấy tờ”

Hà Nội, ngày tháng năm 20
PHÒNG QUẢN LÝ SINH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: **Trường Đại học Dược Hà Nội**

Họ và tên *(chữ in hoa)*: Dân tộc:

Ngày sinh: Nơi sinh *(tỉnh)*:

Lớp: Khóa: Ngành: Dược

Mã sinh viên:

Thuộc đối tượng: Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/cận nghèo năm

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phòng QLSV nhận đơn của SV ngày: Người nhận:

Ghi chú:



BIÊN NHẬN GIẤY TỜ *(phần giao cho Sinh viên giữ)*

(Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây)

Mã SV: Họ tên:

Dân tộc: HKTT:

Đối tượng: Ghi chú:

Mẫu đơn có thể download tại
<http://tinyurl.com/qlsvhup>
 mục "mẫu đơn, giấy tờ"

Hà Nội, ngày tháng năm 20

PHÒNG QUẢN LÝ SINH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIẢM TIỀN Ở KHU NỘI TRÚ

Kính gửi: **Ban Giám hiệu trường Đại học Dược Hà Nội**
 Phòng Quản lý sinh viên

Tên tôi là: Mã SV: Lớp:
Giới tính: Ngày sinh: Nơi sinh:
Số điện thoại:
Số phòng ở KNT: Ngày vào: Ngày ra:

I. Nhóm đối tượng ưu tiên:

- ☐ Con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người có công
- ☐ Sinh viên cử tuyển hoặc trúng tuyển diện dự bị đại học
- ☐ Sinh viên có HKTT tại vùng cao, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
- ☐ Sinh viên người dân tộc thiểu số; có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số
- ☐ Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ
- ☐ Hộ nghèo, hộ cận nghèo

Đối tượng cụ thể:

- ☐ Được bảo lưu hồ sơ giảm tiền ở KNT
- ☐ Nộp hồ sơ lần đầu.

II. Các giấy tờ nộp kèm đơn này

1.
2.
3.
4.
5.

Vậy, tôi làm đơn này kính mong Nhà trường xem xét giảm tiền ở Khu nội trú cho tôi trong học kỳ.....năm học.....

Tôi xin cam đoan tất cả thông tin khai ở trên là đúng sự thật.

Hà Nội, ngày ... tháng... năm

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN KHAI HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH
(đăng ký học bổng dành cho SVKK)

Kính gửi: UBND xã/phường
Trường Đại học Dược Hà Nội

Tên tôi là: SĐT:

Mã sinh viên: Lớp/khóa: trường Đại học Dược Hà Nội

Số CMND: cấp ngày: tại:

Hộ khẩu thường trú:

Tôi làm đơn này mong UBND xã/phường xác nhận hoàn cảnh gia đình cho tôi để hoàn thiện hồ sơ học bổng cho sinh viên khó khăn, cụ thể như sau:

1. Kết quả rèn luyện, học tập (thang điểm 4)

Năm thứ	Năm học	Lớp / khóa	Điểm TBCL1	Điểm TBC cao nhất	Khen thưởng / kỷ luật
1	20 - 20				
2	20 - 20				
3	20 - 20				
4	20 - 20				

Thành tích đặc biệt khác:
.....
.....
.....

2. Các học bổng đã được nhận:

TT	Năm học	Tên học bổng	Mức học bổng
1	20 - 20		
2	20 - 20		
3	20 - 20		
4	20 - 20		
5	20 - 20		

3. Thành phần gia đình:

- **Họ và tên Bố:** **Năm sinh:**
Số điện thoại: **Nghề nghiệp:**
Nơi công tác:
- **Họ và tên Mẹ:** **Năm sinh:**
Số điện thoại: **Nghề nghiệp:**
Nơi công tác:

Lưu ý: Sinh viên có thể viết tay hoặc đánh máy theo mẫu đơn này. Nhà trường ưu tiên các đơn có xác nhận UBND xã/phường.
Mẫu đơn có thể download tại <http://tinyurl.com/qlsvhup> mục "mẫu đơn, giấy tờ"

- **Anh, chị em ruột** (họ tên, năm sinh, SĐT, nghề nghiệp, nơi công tác, thu nhập, hoàn cảnh):

[illegible]

.. **Vợ/chồng** (họ tên, năm sinh, SĐT, nghề nghiệp, nơi công tác):.....

.....

.....

3. Thuộc đối tượng ưu tiên: (hộ nghèo/cận nghèo năm....., bãi ngang, khó khăn...)

4. Hoàn cảnh gia đình:

[illegible]

(Gửi kèm đơn này hoặc qua email: qlsvdhd@gmail.com 02 ảnh chụp ngôi nhà gia đình đang sinh sống. Khi gửi, ghi rõ mã SV, họ tên người gửi).

Xác nhận của UBND xã/phường , ngày tháng năm
Người làm đơn